

Số: /TB-HVCSPT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO
Tuyển sinh trình độ Tiến sĩ năm 2025 (Khoá 2)

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-HVCSPT ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐHVCSPT ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng học viện Học viện Chính sách và Phát triển thông qua Phương hướng tuyển sinh, phát triển chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học hợp tác năm 2025 của Học viện Chính sách và Phát triển;

Học viện Chính sách và Phát triển thông báo tuyển sinh trình độ Tiến sĩ năm 2025 với các nội dung sau.

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Mục tiêu đào tạo của Học viện là đào tạo tiến sĩ có trình độ cao về lý thuyết và ứng dụng, có năng lực nghiên cứu độc lập, sáng tạo, để phát triển tri thức và giải quyết những vấn đề mới, hướng dẫn nghiên cứu khoa học và thực hiện hoạt động chuyên môn trong khoa học kinh tế, kinh doanh và quản lý.

II. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

Thời gian đào tạo tiêu chuẩn của trình độ tiến sĩ là 04 năm (48 tháng). Nghiên cứu sinh dự tuyển từ bậc thạc sĩ có thể đăng ký thời gian đào tạo 03 năm (36 tháng). Thời gian đào tạo được xác định tại quyết định công nhận nghiên cứu sinh và kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa của từng nghiên cứu sinh.

Đào tạo trình độ tiến sĩ được thực hiện theo hình thức chính quy; nghiên cứu sinh phải dành đủ thời học tập, nghiên cứu tại Học viện theo kế hoạch đã được phê duyệt, trong đó nghiên cứu sinh cần đăng ký đủ 30 tín chỉ trong ít nhất hai năm học đầu của chương trình đào tạo.

III. CHƯƠNG TRÌNH, CHỈ TIÊU VÀ NGÔN NGỮ ĐÀO TẠO

Tổng chỉ tiêu đào tạo tiến sĩ của Học viện Chính sách và Phát triển năm 2025 là 07 chỉ tiêu.

Ngành tuyển sinh: Tài chính – Ngân hàng.

Mã ngành: 9340201.

Ngôn ngữ sử dụng trong học tập, viết, bảo vệ và đánh giá luận án tiến sĩ bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

IV. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1. Đã tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc tốt nghiệp thạc sĩ ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển trình độ tiến sĩ. Danh mục các chuyên ngành đại học và thạc sĩ được coi là phù hợp với chuyên ngành đào tạo tiến sĩ được quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông báo này. Các bằng tốt nghiệp thuộc chuyên ngành không có trong danh mục này nhưng có chuyên môn gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển được Hội đồng Tuyển sinh xem xét cụ thể sau khi người dự tuyển nộp hồ sơ.

Người dự tuyển có bằng đại học hoặc thạc sĩ do các cơ sở đào tạo của nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định hiện hành.

2. Là tác giả của 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu, đăng trên tạp chí khoa học có trong danh mục hiện hành được Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình khoa học, hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học cấp quốc gia, quốc tế có mã số ISBN, trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

3. Có dự thảo đề cương nghiên cứu (khoảng 3.000 từ), gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên đề tài hoặc hướng nghiên cứu dự kiến của người dự tuyển;
- b. Đề xuất người hướng dẫn đáp;
- c. Lý do lựa chọn tên đề tài/hướng nghiên cứu dự kiến;
- d. Tổng quan công trình khoa học đã được công bố có liên quan đến đề tài hoặc hướng nghiên cứu dự kiến được lựa chọn;
- đ. Mục tiêu nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu;
- e. Phương pháp nghiên cứu dự kiến thực hiện;
- g. Dự kiến đóng góp của nghiên cứu;
- h. Dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu.

4. Có thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển từ 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt

động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.

Thư giới thiệu phải có những nội dung sau:

a. Bối cảnh hợp tác hoạt động chuyên môn của người giới thiệu với người dự tuyển;

b. Các nhận xét, đánh giá của người giới thiệu về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển (phẩm chất đạo đức, năng lực hoạt động chuyên môn, phương pháp làm việc, khả năng nghiên cứu, triển vọng phát triển về chuyên môn...).

5. Có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ, cụ thể như sau:

5.1. Người dự tuyển là công dân Việt Nam

a. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

b. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c. Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ, còn hiệu lực (trong thời hạn 24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển, trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) hoặc tương đương, được cấp bởi một tổ chức khảo thí được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận. Danh mục các chứng chỉ ngoại ngữ được quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông báo này.

5.2. Người dự tuyển là công dân nước ngoài

a. Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do một cơ sở đào tạo Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian tại Việt Nam;

b. Chứng chỉ trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

Trường hợp người dự tuyển là công dân nước ngoài nhưng đăng ký thực hiện luận án tiến sĩ bằng tiếng Anh thì tuân theo quy định tại khoản 5 Điều này.

6. Được giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ bởi cơ quan quản lý nhân sự (đối với người đã có việc làm) hoặc cơ sở đào tạo (nơi sinh viên vừa tốt nghiệp); hoặc được xác nhận nhân thân bởi chính quyền địa phương nơi cư trú (đối với người làm nghề tự do). Riêng người dự tuyển là công dân nước ngoài có thể được giới thiệu bởi cơ quan quản lý nhân sự, cơ sở đào tạo bậc đại học/thạc sĩ hoặc đại sứ quán của quốc gia mà công dân đó được bảo hộ.

7. Cam kết thực hiện các quy định về tuyển sinh, đào tạo của Học viện và nghĩa vụ tài chính trong quá trình học tập, nghiên cứu.

V. HỒ SƠ DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

Hồ sơ dự tuyển trình độ Tiến sĩ bao gồm:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (đối với người đã có việc làm), hoặc trường (nếu là sinh viên vừa tốt nghiệp), hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú (đối với người làm nghề tự do) (có dán ảnh và đóng dấu giáp lai, theo Mẫu B1).

2. Bản sao công chứng của các văn bằng, chứng chỉ sau đây:

- Bằng và bảng điểm tốt nghiệp đại học;
- Bằng và bảng điểm thạc sĩ (không yêu cầu đối với người dự tuyển từ bậc đại học);
- Bằng và bảng điểm tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài (nếu có);
- Chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có);

Các bằng và bảng điểm đại học và thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch tiếng Việt và nộp kèm theo bản công chứng Văn bản Công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan quản lý hoặc chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú (thời hạn 6 tháng). Lưu ý: Ảnh trên sơ yếu lý lịch phải có dấu giáp lai của thủ trưởng cơ quan quản lý hoặc chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú.

4. Lý lịch khoa học.

5. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của bệnh viện đa khoa hoặc trung tâm y tế cấp Quận/Huyện trở lên (thời hạn trong vòng 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

6. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức) (Mẫu B2).

7. Bản sao công chứng giấy tờ hợp pháp về đủ trình độ năng lực ngoại ngữ dự thi tiến sĩ.

8. Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu (Mẫu B3).

9. Dự thảo Đề cương nghiên cứu (Mẫu B4) (đóng quyển, nộp 06 bản).

10. Các công trình khoa học: Trong thời hạn 36 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển là tác giả hoặc đồng tác giả của tối thiểu 01 công bố khoa học. Công bố

khoa học có thể là bài báo thuộc tạp chí khoa học chuyên ngành hoặc báo cáo khoa học đăng tại kỷ yếu của các hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia hoặc quốc tế có phản biện, có mã số xuất bản ISBN liên quan đến lĩnh vực hoặc đề tài nghiên cứu, được Hội đồng chức danh giáo sư, phó giáo sư của ngành/liên ngành công nhận. Trong trường hợp nghiên cứu sinh có nhiều hơn 1 bài báo, thì cần đóng thành tập, có bản kê khai ở trang bìa (Mẫu B5)

11. Bản sao công chứng Quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động dài hạn, kèm theo công văn xác nhận thời gian công tác của thủ trưởng cơ quan để chứng nhận thâm niên công tác phù hợp với từng chuyên ngành dự thi (*nếu có*).

12. Bản sao công chứng chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

13. 03 ảnh màu 3x4 (chụp trong vòng 6 tháng) ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, ngành dự thi vào mặt sau ảnh và 02 phong bì có dán sẵn tem ghi rõ địa chỉ người nhận.

Cách thức nộp hồ sơ:

Bước 1: Đăng ký qua hệ thống tuyển sinh trực tuyến tại địa chỉ: sdh.apd.edu.vn

Bước 2: Nộp bản chụp hồ sơ qua thư điện tử

- Địa chỉ gửi bản chụp hồ sơ tới email: quanlydaotao@apd.edu.vn

- Phòng Quản lý đào tạo kiểm tra điều kiện và đề nghị người dự tuyển bổ sung, điều chỉnh hồ sơ (nếu cần).

Bước 3: Nộp hồ sơ (bản giấy)

Người dự tuyển hoàn thiện hồ sơ gồm các giấy tờ và sắp xếp theo thứ tự được nêu trên. Khi nộp hồ sơ, người dự tuyển mang theo các loại giấy tờ gốc để đối chiếu.

- Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày thông báo tuyển sinh có hiệu lực đến hết ngày 10/5/2025, (Buổi sáng từ 8h30 - 11h30; buổi chiều từ 13h30 - 16h30).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Quản lý đào tạo, P802 Nhà Hiệu bộ, Học viện Chính sách và Phát triển, Khu đô thị Nam An Khánh, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

VI. CÁCH THỨC XÉT TUYỂN

Xét tuyển thông qua đánh giá hồ sơ dự tuyển và phỏng vấn

VII. THỜI GIAN XÉT TUYỂN VÀ GỬI GIẤY BÁO TRÚNG TUYỂN

1. Thời gian gửi thông báo dự tuyển (qua thư điện tử): ít nhất 07 ngày trước ngày xét tuyển.

2. Thời gian công bố kết quả xét tuyển: trong tháng 6/2025.

3. Thời gian gửi giấy báo nhập học và khai giảng (qua thư điện tử và đường bưu điện theo địa chỉ người dự tuyển đã đăng ký trong hồ sơ): dự kiến cuối tháng 8/2025.

VIII. MỨC LỆ PHÍ, HỌC PHÍ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

1. Lệ phí tuyển sinh: 1.500.000 đồng/thí sinh.
2. Học phí bổ sung kiến thức: 900.000 đồng/tín chỉ.
3. Học phí chương trình tiến sĩ: được công bố theo Thông báo mức thu học phí hàng năm của Học viện Chính sách và Phát triển, mức tăng tối đa 15%/năm. Dự kiến mức học phí năm học 2025-2026: 40.000.000 triệu đồng/năm học.

IX. THÔNG TIN TRA CỨU VÀ LIÊN HỆ

1. Thông tin tra cứu
 - a. Giới thiệu về chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện Chính sách và Phát triển: Xem tại website sdh.apd.edu.vn, mục Chương trình đào tạo/Tiến sĩ.
 - b. Thông báo tuyển sinh, Phụ lục và các mẫu giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển: Xem tại website sdh.apd.edu.vn, mục Tuyển sinh/Tiến sĩ/Thông báo tuyển sinh trình độ tiến sĩ năm 2025.

2. Thông tin liên hệ về tuyển sinh và đào tạo tiến sĩ

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Địa chỉ: P802, Nhà Hiệu bộ, Học viện Chính sách và Phát triển, Khu đô thị Nam An Khánh, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Số điện thoại: 0243 7957368

Hotline: 093 6868695/ 097 6266589

Cổng thông tin: apd.edu.vn

Website Sau đại học: sdh.apd.edu.vn

Email: quanlydaotao@apd.edu.vn

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Các Bộ, ngành, UBND các tỉnh/ thành phố;
- Các Viện Nghiên cứu, Trường Đại học, Học viện;
- Các đơn vị trong Học viện;
- Lưu: VT, QLĐT.

GIÁM ĐỐC

PGS, TS. Trần Trọng Nguyên

PHỤ LỤC 1:
DANH MỤC CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐẠI HỌC VÀ THẠC SĨ ĐƯỢC COI LÀ
PHÙ HỢP VỚI CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TIỀN SĨ CỦA HỌC VIỆN CHÍNH
SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

Ngành đào tạo tiến sĩ: Tài chính – Ngân hàng

1. Văn bằng cử nhân

Ngành/ chuyên ngành phù hợp:

STT	Lĩnh vực/nhóm ngành/Ngành (ghi trên bằng)	Chuyên ngành (ghi trên bằng điểm)	Điều kiện kèm theo
1	Tài chính – Ngân hàng	Các chuyên ngành	

2. Văn bằng thạc sĩ

- Danh mục ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức:

STT	Lĩnh vực/nhóm ngành/Ngành (ghi trên bằng)	Chuyên ngành (ghi trên bằng điểm)	Điều kiện kèm theo
1	Kinh doanh và quản lý	Các chuyên ngành	

- Danh mục ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức:

STT	Lĩnh vực/nhóm ngành/Ngành (ghi trên bằng)	Chuyên ngành (ghi trên bằng điểm)	Điều kiện kèm theo
1	Kinh tế	Các chuyên ngành	
2	Kinh tế học	Các chuyên ngành	
3	Kinh tế đầu tư	Các chuyên ngành	
4	Kinh tế phát triển	Các chuyên ngành	
5	Kinh tế quốc tế	Các chuyên ngành	
6	Kinh doanh	Các chuyên ngành	
7	Kinh doanh quốc tế	Các chuyên ngành	
8	Kinh doanh thương mại	Các chuyên ngành	
9	Quản trị kinh doanh	Các chuyên ngành	
10	Marketing	Các chuyên ngành	
11	Quản trị - Quản lý	Các chuyên ngành	
12	Quản lý nhà nước	Các chuyên ngành	
13	Quản lý công nghiệp	Các chuyên ngành	

STT	Lĩnh vực/nhóm ngành/Ngành (ghi trên bằng)	Chuyên ngành (ghi trên bằng điểm)	Điều kiện kèm theo
14	Quản trị nhân lực,	Các chuyên ngành	
15	Quản lý tài nguyên và môi trường	Các chuyên ngành	
16	Quản lý dự án	Các chuyên ngành	

- Danh mục học phần bổ sung kiến thức cho đối tượng có bằng thạc sĩ ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức, yêu cầu thí sinh hoàn thành trước khi dự tuyển:

STT	Mã số học phần	Tên học phần	Khối lượng tín chỉ
1	CHTC04	Lý thuyết tài chính tiền tệ nâng cao	3
2	CHTC02	Quản trị ngân hàng thương mại	3
3	CHTC05	Tài chính doanh nghiệp nâng cao	3
4	CHTC01	Ngân hàng TW và chính sách tiền tệ	2
5	CHIS02	Quản lý tài chính công nâng cao	2
6	CHPT01	Tài chính quốc tế	2
Tổng cộng			15

PHỤ LỤC 2:
DANH MỤC MỘT SỐ CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI MINH CHỨNG
CHO TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ CỦA NGƯỜI DỰ TUYỂN

STT	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên

MẪU B1. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
HỌC VIỆN
CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 20...

Từ bậc: ☐ Đại học ☐ Thạc sĩ

Ảnh 3x4
(Đóng dấu giáp
lai của tổ chức
xác nhận cho
người dự tuyển)

1. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên (viết in hoa): Giới tính:
- Ngày sinh: Nơi sinh: Dân tộc:
- Địa chỉ liên hệ (nếu nhờ qua người khác đề nghị ghi cụ thể):.....
.....
.....
- Điện thoại (CQ): (NR): (ĐD):
- Email (bắt buộc): Fax:

2. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Đào tạo đại học

- Bằng đại học thứ nhất:**
 - Cơ sở đào tạo: Quốc gia đào tạo:
 - Chuyên ngành: Xếp loại tốt nghiệp:
 - Hệ đào tạo: Năm tốt nghiệp (ghi trên bằng):
- Bằng đại học thứ hai:**
 - Cơ sở đào tạo: Quốc gia đào tạo:
 - Chuyên ngành: Xếp loại tốt nghiệp:
 - Hệ đào tạo: Năm tốt nghiệp (ghi trên bằng):

2.2. Đào tạo thạc sĩ

- Bằng thạc sĩ thứ nhất:**
 - Cơ sở đào tạo: Quốc gia đào tạo:
 - Chuyên ngành: Xếp loại tốt nghiệp:

• **Bảng thực sĩ thứ hai:**

- Cơ sở đào tạo: Quốc gia đào tạo:
- Chuyên ngành: Xếp loại tốt nghiệp:

3. CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

- Loại chứng chỉ: Điểm số:

4. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

TỪ NĂM	ĐẾN NĂM	CƠ QUAN CÔNG TÁC	CHỨC VỤ

5. CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

STT	Tên bài báo/Báo cáo hội nghị, hội thảo	Tên tạp chí/Hội thảo	Số tạp chí/ Nơi tổ chức hội thảo	Năm công bố
1				
2				

6. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

- Chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ:
- Thời gian đào tạo: ☐ 03 năm ☐ 04 năm

7. CAM KẾT CỦA NGƯỜI DỰ TUYỂN

7.1. Tôi xin cam kết những nội dung khai ở trên là đúng sự thật.

7.2. Tôi xin cam kết thực hiện đúng nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính của nghiên cứu sinh sau khi trúng tuyển như sau:

- Thực hiện đúng quy định của Trường về đào tạo trình độ tiến sĩ.
- Bảo đảm dành thời gian cho nghiên cứu, tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt khoa học, tham gia các hoạt động của Bộ môn, Khoa/Viện chuyên ngành và thực hiện theo đúng kế hoạch học tập, nghiên cứu của Trường.
- Đóng học phí và những kinh phí khác theo đúng quy định của Trường.

Nếu không thực hiện đúng các cam kết trên đây, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý của Học viện theo các quy định về quản lý đào tạo tiến sĩ.

Ngày tháng năm

Người dự tuyển

(Ký và ghi rõ họ tên)

8. XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ HOẶC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

.....
.....
.....
.....
.....

Ngày tháng năm

Thủ trưởng cơ quan

(Ký tên, đóng dấu)

MẪU B2. CÔNG VĂN CỬ ĐI DỰ TUYỂN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ

Tên cơ quan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

V/v: Cử dự tuyển đào tạo trình
độ tiến sĩ năm ...

Kính gửi: Học viện Chính sách và Phát triển

Cơ quan:

Đồng ý cử Ông/Bà

Sinh ngày:

là (giảng viên, cán bộ) phụ trách công việc

đến Học viện Chính sách và Phát triển đăng ký dự tuyển trình độ tiến sĩ năm ..., chuyên
ngành

Đề nghị Quý trường xem xét và tạo điều kiện cho ông/bà
dự tuyển và làm nghiên cứu sinh của Trường năm ... (nếu trúng tuyển).

Xin trân trọng cảm ơn!

Thủ trưởng cơ quan

(Ký tên, đóng dấu)

MẪU B3. THƯ GIỚI THIỆU NGƯỜI DỰ TUYỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THƯ GIỚI THIỆU NGƯỜI DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

1. Thông tin chung về người dự tuyển nghiên cứu sinh

- Họ và tên:
- Ngày tháng năm sinh:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:..... Email:

2. Nhận xét của người giới thiệu

Ông/bà cho biết mình đã biết đến người dự tuyển nghiên cứu sinh trong hoàn cảnh nào (đề nghị nêu rõ bối cảnh, thời gian, mức độ hiểu rõ về người dự tuyển):

.....

.....

.....

.....

Ông/bà đánh giá như thế nào về năng lực chuyên môn, khả năng sáng tạo, mức độ chuyên cần, quyết tâm, khả năng theo đuổi nghiên cứu độc lập ở trình độ tiến sĩ của người dự tuyển. Nếu có thể, đề nghị ông/bà so sánh người dự tuyển với những người dự tuyển hoặc nghiên cứu sinh khác mà ông/bà đã làm việc, hướng dẫn, hoặc giảng dạy:

.....

.....

.....

.....

.....

3. Đánh giá của người giới thiệu

Ông/bà đánh giá như thế nào về các năng lực sau của người dự tuyển:

Năng lực	Dưới mức trung bình	Trung bình (Từ 50% - dưới 70%)	Khá (Từ 70% - dưới 90%)	Xuất sắc (Từ 90% trở lên)	Không có đủ thông tin để đánh giá
Động cơ tham gia khóa học					
Khả năng tổ chức và trình bày ý tưởng					

Năng lực	Dưới mức trung bình	Trung bình (Từ 50% - dưới 70%)	Khá (Từ 70% - dưới 90%)	Xuất sắc (Từ 90% trở lên)	Không có đủ thông tin để đánh giá
Khả năng tư duy logic					
Khả năng phản biện					
Khả năng lập kế hoạch và hoàn thành khóa học					
Khả năng nghiên cứu độc lập					

4. Thông tin về người giới thiệu

- Họ và tên người giới thiệu:
- Học hàm, học vị:
- Nghề nghiệp/Chức vụ:
- Lĩnh vực nghiên cứu chuyên sâu:
- Cơ quan công tác:
- Địa chỉ:
- Điện thoại: Email:

Tôi đồng ý để Học viện Chính sách và Phát triển liên hệ, trao đổi thêm về người dự tuyển: ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý

....., Ngày tháng năm

Người giới thiệu
(Ký và ghi rõ họ tên)

MẪU B4. DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU CỦA NGƯỜI DỰ TUYỂN

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN



**DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU
DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ**

Năm

Tên đề tài/hướng nghiên cứu dự kiến:

Họ và tên:

Ngành đăng ký dự tuyển:

HÀ NỘI – 20...

1. Lý do lựa chọn đề tài/hướng nghiên cứu
2. Tổng quan các công trình khoa học đã được công bố trong và ngoài nước về đề tài/hướng nghiên cứu được lựa chọn
3. Mục tiêu nghiên cứu
4. Phương pháp nghiên cứu dự kiến thực hiện
5. Dự kiến đóng góp của nghiên cứu
6. Dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu

Năm học	Nội dung học tập, nghiên cứu (gợi ý)
Năm thứ 1	- Hoàn thành các học phần ở trình độ đại học, thạc sĩ (nếu cần) - Hoàn thành Học phần 1 và 2 về phương pháp nghiên cứu - Hoàn thành Học phần 3 và 4 về lý thuyết chuyên ngành - Đề xuất nghiên cứu - Nộp Tiểu luận tổng quan nghiên cứu - Hoàn thành Chương Tổng quan về vấn đề nghiên cứu
Năm thứ 2	- Hoàn thành Chuyên đề tiến sĩ số 1 - Hoàn thành Chuyên đề tiến sĩ số 2 - Báo cáo kết quả nghiên cứu cấp trường - Tham gia seminar cấp trường - Hoàn thành Chương Cơ sở lý thuyết - Hoàn thành Chương Phương pháp nghiên cứu - Công bố Bài báo khoa học số 1
Năm thứ 3	- Hoàn thành Chương Kết quả nghiên cứu - Hoàn thành Chương Kết luận và kiến nghị - Công bố Bài báo khoa học số 2
Năm thứ 4	- Hoàn thành Phần Giới thiệu luận án, tóm tắt luận án, trang thông tin những đóng góp mới của luận án - Hoàn thành Bài báo khoa học số 3 (nếu có)

Ngày tháng năm

Người dự tuyển

(Ký và ghi rõ họ tên)

MẪU B5. BẢN KÊ KHAI DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN



DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC
ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ

Họ và tên:

Ngành đăng ký dự tuyển:

1. Tên tác giả (năm công bố), “Tên bài báo”, *Tên tạp chí*, số tạp chí
2. Tên tác giả (năm công bố), “Tên báo cáo”, *Tên hội thảo*, nơi tổ chức hội thảo (...)

HÀ NỘI – 20...